

*Thuận Nam, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc *“Tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất”*.

Xét thấy: Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/6/2020 của bà Võ Thị N là nguyên đơn khẳng định: Đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2018 đứng tên Võ Thị N kiện bà Nguyễn Thị Xuân C thì bà hoàn toàn không biết. Bà không biết bà Nguyễn Thị Xuân C là ai, không biết thửa đất nào và cũng không ủy quyền cho ông Võ Thành P khởi kiện hay tham gia tố tụng, không đưa tiền cho ai đóng tạm ứng án phí trong vụ án này; do đó, bà không có quyền lợi nghĩa vụ gì liên quan và không yêu cầu gì.

Tại biên bản làm việc ngày 15/6/2020, ông Võ Thành P khẳng định việc bà Võ Thị N kiện bà Nguyễn Thị Xuân C theo Đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2018 và ủy quyền cho ông tham gia tố tụng là sự thật. Nay, bà N khẳng định không khởi kiện, không ủy quyền cho ông và không yêu cầu gì trong vụ án này thì ông cũng thống nhất, không có ý kiến gì. Tuy nhiên, số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông nộp thể hiện tại biên lai trong hồ sơ là tiền của ông nên ông yêu cầu hoàn trả lại.

Căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“1. Đương sự có quyền quyết định việc khởi kiện ...Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện...”*. Tuy nhiên, xét thấy đơn khởi kiện của bà Võ Thị N đề ngày 22/6/2018 không do bà quyết định, định đoạt việc khởi kiện. Bà Võ Thị N cũng khẳng định không ủy quyền cho ông Võ Thành P tham gia tố tụng trong vụ án nên Giấy ủy quyền lập ngày 10/8/2018 giữa bà N và ông P là không có thật; theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 140 Bộ luật dân sự *“Người được đại diện hoặc người đại diện đơn phương chấm dứt thực hiện việc ủy quyền”* thì ông P không còn tư cách là người được bà N ủy quyền quyết định các vấn đề trong vụ án mà chỉ có quyền quyết định liên quan đến số tiền 300.000đ của ông P nộp tạm ứng án phí thay cho bà N tại biên lai thu tiền số 0016281 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam (do ông Võ Thành P ký nộp).

Vì lẽ đó;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc “*Tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất*”, giữa:

**Nguyên đơn:** bà Võ Thị N - sinh năm: 1950;

Trú tại: số 137 T, khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Thành P – sinh năm 1956; hộ khẩu thường trú: số 17 N, phường K, thành phố Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận.

Hiện trú tại: C24 Chung cư H, phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Xuân C - sinh năm: 1981.

Trú tại: thôn T, xã P, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trịnh Văn T (T) - sinh năm: 1976; trú tại thôn T, xã P, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí: Hoàn trả cho ông Võ Thành P (do bà Võ Thị N đứng tên nộp) số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0016281 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Về quyền khởi kiện: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Nguyễn Thị Thức**

